



NĂNG ĐỘNG – CHUYÊN NGHIỆP – HIỆU QUẢ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ SÀI GÒN
(S P S C)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: 16 Phùng Khắc Khoan, P.Đa Kao, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84.8) 38.230958 – 38.222645

Fax: (84.8) 38.223200.

Website: www.spsc.com.vn

Email: spsc@hcm.vnn.vn



I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ SÀI GÒN
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0301055612
- Vốn điều lệ: 30 tỷ đồng
- Địa chỉ: 16 Phùng Khắc Khoan, phường ĐaKao, Quận 1, Tp.HCM
- Số điện thoại: 38230958
- Số fax: 38223200
- Website: www.spsc.com.vn;

2. Quá trình hình thành và phát triển

- *Thành lập doanh nghiệp:* Công ty Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn thành lập theo quyết định số 315/QĐ, ngày 13/04/1992 của Bộ Thương mại – Du lịch.
Từ 02/11/2000, Công ty là đơn vị thành viên thuộc Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn theo Quyết định số 7435/QĐ-UB-CNN của UBND Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Chuyển đổi thành công ty cổ phần:* Ngày 05/10/2005, UBND Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành quyết định số 5134/QĐ-UBND về việc Phê duyệt phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn thành Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn.

Công ty cổ phần chính thức đi vào hoạt động vào ngày 17/03/2006 theo giấy CNĐKKD số 4103004457 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Ngày 20/06/2007, công ty SPSC đã hoàn thành thủ tục đăng ký và trở thành công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - Dịch vụ giới thiệu việc làm và cung ứng lao động;
 - Dịch vụ tiếp thị;
 - Cho thuê nhà ở, cho thuê nhà phục vụ mục đích kinh doanh;
 - Môi giới bất động sản;
 - Dịch vụ nhà đất;
 - Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế;
 - Hoạt động xuất khẩu lao động;
- Địa bàn kinh doanh chính:
 - Thành phố Hồ Chí Minh;
 - Các tỉnh phía Nam;

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

– Mô hình quản trị: Gồm Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc công ty.

– Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Ban Tổng giám đốc: Gồm 1 TGD và 3 Phó TGD

- 4 Phòng nghiệp vụ: Hành chính – Nhân sự; Tài chính – Kế toán; Kinh doanh; Nghiên cứu phát triển.

– Các công ty con, công ty liên kết:

• **Công ty con:**

1. *Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du Lịch:*

- Tên pháp nhân: Công ty TNHH ITV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du Lịch

- Địa điểm: 16 Phùng Khắc Khoan, Phường ĐaKao, Quận 1.

- Giấy CNĐKKD: Số 4104008486 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 09/03/2009.

- Lĩnh vực hoạt động: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; điều hành tour du lịch; vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; khách sạn: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống; đại lý vé máy bay; bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh.

- Tổng vốn điều lệ: 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng).

- Người đại diện PL: Bà Cao Phẩm Hằng – Giám đốc.

2. Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân Lực:

- Tên pháp nhân: Công ty TNHH ITV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân Lực
- Địa điểm: 16 Phùng Khắc Khoan, Phường ĐaKao, Quận 1.
- Giấy CNĐKKD: Số 0307806093 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp ngày 21/03/2009; đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 14/11/2009.
- Lĩnh vực hoạt động: Cung ứng và quản lý nguồn lao động; dịch vụ hỗ trợ giáo dục; tư vấn giáo dục du học, hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên; hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.
- Tổng vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng (năm tỷ đồng).
- Người đại diện PL: Bà Dương thị Thu Cúc – Giám đốc.

3. Công ty TNHH một thành viên Sài Gòn Kinh Thương:

- Tên pháp nhân: Công ty TNHH ITV Sài Gòn Kinh Thương
- Địa điểm: 16 Phùng Khắc Khoan, Phường ĐaKao, Quận 1.
- Giấy CNĐKKD: Số 4104007823 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp ngày 20/01/2009; thay đổi lần 1 ngày 29/04/2009.
- Lĩnh vực hoạt động: Tư vấn đầu tư; tư vấn quản lý; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; quảng cáo; đào tạo kỹ năng quản lý; sản xuất chương trình truyền hình; hoạt động hậu kỳ; hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và các chương trình truyền hình; hoạt động sáng tác nghệ thuật và giải trí.
- Tổng vốn điều lệ: 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).
- Người đại diện PL: Ông Phạm Ngọc Hưng – Giám đốc.

• Công ty liên kết:

1. Công ty Cổ phần Đầu tư Căn hộ Xanh CT - Dầu Khí

- Tên pháp nhân: Công ty Cổ phần Đầu tư Căn hộ Xanh CT-Dầu Khí
- Địa điểm: 259 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, TP.HCM
- Lĩnh vực hoạt động: Kinh doanh bất động sản; kinh doanh khách sạn nhà hàng; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại, ...
- Tổng vốn điều lệ: 6.000.000.000 đồng (sáu tỷ đồng)
- Tỷ lệ góp vốn SPSC: 30%
- Người đại diện PL: Bà Đinh Thị Bích Thảo
- Người đại diện cổ đông sáng lập:

- * Công ty cổ phần Bất động sản CT, đại diện: Ông Trần Kim Chung.
- * Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn, đại diện: Ông Tạ Thái Mẫn.
- * Công ty cổ phần Đầu tư CT, đại diện: Bà Đinh Thị Bích Thảo.

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
 - Đưa công tác bảo toàn đồng vốn lên hàng đầu; tái cấu trúc nguồn vốn
 - Đa dạng hoá việc khai thác nguồn vốn kinh doanh với hiệu quả cao.
 - Đầu tư phát triển mọi nguồn lực của doanh nghiệp: nhân lực, tài lực.
 - Tăng cường quảng bá thương hiệu.
 - Tiếp tục tái cấu trúc bộ máy quản trị công ty.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - Mở rộng các dịch vụ mà công ty đang cung ứng như địa ốc, du lịch, cung ứng lao động, đồng thời nghiên cứu phát triển các dịch vụ mới cho phù hợp với nhu cầu phát triển của thị trường.
 - Đầu tư các dự án xây dựng cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh dịch vụ, cao ốc văn phòng, trung tâm thương mại, nhà ở, căn hộ...
 - Đầu tư tài chính: Góp vốn liên doanh, liên kết thành lập các công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:
 - Không chỉ đặt lợi nhuận lên hàng đầu, công ty luôn gắn liền với trách nhiệm xã hội, luôn đảm bảo những hoạt động của mình tuân thủ theo pháp luật, các chuẩn mực đạo đức xã hội cũng như quan tâm đến lợi ích cộng đồng...
 - Cam kết toàn thể cán bộ, công nhân viên của SPSC nhận thức sâu sắc các vấn đề môi trường và có trách nhiệm đối với tầm ảnh hưởng hành động của công ty lên xã hội nói chung.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2012, Ban Tổng Giám Đốc công ty đã trực tiếp điều hành các đơn vị triển khai nhiệm vụ kinh doanh đã đăng ký với Đại hội đồng cổ đông. Cùng với sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Ban Tổng Giám Đốc và sự đoàn kết, phấn đấu của các đơn vị thành viên, các hoạt động sản xuất kinh doanh cả năm của toàn công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu tài chính về doanh thu, lợi nhuận, vượt kế hoạch đã đề ra.

b. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	Chi tiêu	Thực hiện 2011	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2012	% TH 2012 so TH 2011	% TH 2012 so KH 2012
		1	2	3	4=2/1	5=2/3
1	Tổng thu nhập	137.346	157.446	143.800	114,63%	109,49%
2	LN trước thuế	6.435	8.431	7.100	131,02%	118,75%
3	LN sau thuế	4.621	6.284	5.325	135,98%	118%
4	Đã chia cổ tức	10%/ CP (3 tỷ)	14%/ CP (4,2 tỷ)	14%/ CP (4,2 tỷ)	140%	100%

Đánh giá tình hình kinh doanh:

Qua bảng kết quả hoạt động kinh doanh công ty năm 2012, ta thấy các chỉ tiêu chủ yếu cho kế hoạch năm 2012 đều đạt chỉ tiêu đặt ra:

- Tổng thu nhập thực hiện năm 2012 là 157,4 tỷ đồng, đạt 109,49 % so với kế hoạch và bằng 114,63 % so với thực hiện 2011.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2012 là 8,4 tỷ đồng, đạt 118,75 % so với kế hoạch và bằng 131,02 % so với thực hiện năm 2011.
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2012 là 6,2 tỷ đồng, đạt 118% so với kế hoạch và bằng 135,98 % so với thực hiện năm 2011.
- Thực hiện Nghị quyết 005/2012/NQ-ĐHĐ ngày 30/06/2012 của Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn, ĐHCĐ đã thông qua mức chia cổ tức năm 2012 là 14% (trong đó 5% đã ứng trong tháng 01/2012 cùng với đợt chi trả cổ tức 10% của năm 2011). Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2012 của Công ty, HĐQT đã ra Quyết định 05/2013/QĐ-HĐQT ngày 26/01/2013 thực hiện việc tạm chia cổ tức 2012 là 9%/ mệnh giá cổ phần, tương ứng 900 đồng/ 1 cổ phần. Tổng số tiền đã chi trả cổ tức từ kết quả kinh doanh năm 2012 là 4 tỷ 200 triệu đồng.

Trong năm 2012, các hoạt động dịch vụ chủ lực của công ty như cho thuê văn phòng nhà ở; dịch vụ du lịch; cung ứng lao động tiếp thị; xuất khẩu lao động... vẫn duy trì khá tốt do công ty tạo được uy tín và niềm tin đối với khách hàng, tính chuyên nghiệp của CBNV từng bước được nâng cao.

Tóm lại nhìn chung tình hình hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2012 tuy có hoàn thành kế hoạch kinh doanh do ĐHCĐ phê duyệt, nhưng chưa phát triển được các loại hình dịch vụ mới.

2. Tổ chức và nhân sự:

– Danh sách Ban điều hành:

- Tổng Giám đốc: Bà Nguyễn Thị Thu Hương (463.012 CP; trong đó đại diện vốn NN là 450.000, sở hữu riêng 13.012 CP)
- Phó TGD: Ông Phạm Ngọc Hưng (482.500 CP; trong đó đại diện vốn NN là 480.000, sở hữu riêng 2.500 CP)
- Phó TGD: Ông Đào Văn Ngoạn (5.400 CP)
- Phó TGD: Ông Lê Phương Nam (150.000 CP – đại diện vốn NN)
- Kế toán trưởng Ông Lê Mạnh Hùng (400 CP)

– Những thay đổi trong ban điều hành:

- Miễn nhiệm KTT bà Trương Thị Trâm Anh (12/7/2012), hết thời hạn bổ nhiệm, không tái bổ nhiệm.
- Bổ nhiệm KTT Ông Huỳnh Quang Giàu (12/7/2012)
- Miễn nhiệm TGD Ông Tạ Thái Mẫn (28/12/2012), nghỉ hưu theo chế độ.
- Bổ nhiệm TGD Bà Nguyễn Thị Thu Hương (28/12/2012)
- Miễn nhiệm KTT Ông Huỳnh Quang Giàu (28/12/2012), theo nguyện vọng cá nhân trong đơn xin.
- Bổ nhiệm KTT Ông Lê Mạnh Hùng (28/12/2012)

– Số lượng cán bộ, nhân viên Công ty mẹ là 41 người. Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các thỏa thuận giữa Người sử dụng lao động và Người lao động trong Thỏa ước LĐTĐ.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm: Không có
- Tình hình thực hiện các dự án đầu tư:
 - Dự án 259 Điện Biên Phủ:

Công ty đã ký hợp đồng hợp tác với C.T Group để triển khai dự án xây dựng cao ốc văn phòng từ năm 2009 và UBND TP cũng đã có quyết định về duyệt giá trị quyền sử dụng đất tại mặt bằng số 259 Điện Biên Phủ là 153 tỷ đồng để xây dựng cao ốc văn phòng nhưng do tình hình kinh doanh cao ốc văn phòng trong giai đoạn này gặp nhiều khó khăn nên phía đối tác đề nghị chuyển đổi công năng của dự án thành đầu tư xây dựng chung cư cao cấp và cũng đã được UBND TP duyệt giá trị quyền sử dụng đất để đầu tư xây dựng chung cư cao cấp là 221 tỷ đồng. Trong hai năm 2011 và 2012 tình hình thị trường bất động sản, đặc biệt là mảng thị trường căn hộ cao cấp tại TP HCM đang biến động đáng kể

với giá thuê, giá bán giảm mạnh vì thế nếu xây dựng vào giai đoạn này sẽ không có hiệu quả kinh tế. Mặt khác, tại thời điểm thẩm định giá trong năm 2011, các thông số đầu vào để Sở Tài chính tính toán thẩm định giá duyệt giá trị quyền sử dụng đất của khu đất 259 Điện Biên Phủ là khá cao so với thời điểm hiện nay nên công ty đã đề nghị Sở Tài chính tiến hành thẩm định lại giá trị quyền sử dụng đất của khu đất để sát với giá trị thực tế hiện nay hơn. Và hiện nay công ty đang chờ đợi việc công bố giá mới của Thành phố.

o *Dự án 223 Bến Bình Đông:*

Công ty đã ký hợp đồng nguyên tắc với đối tác là Công ty TNHH Khám chữa bệnh Nancy để hợp tác xây dựng Phòng khám Sản Nhi, và cũng đã nhiều lần đàm phán để tiến hành ký hợp đồng hợp tác kinh doanh khai thác mặt bằng 223 Bến Bình Đông nhưng đến thời điểm hiện tại do tình hình kinh tế còn khó khăn nên phía đối tác đã xin từ chối việc hợp tác nêu trên.

o *Dự án 20 Nguyễn Thị Nhỏ:*

Do vị trí không thuận lợi, điều kiện cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng không cao cùng với tình hình kinh tế khó khăn chung, các nhà đầu tư đang rất hạn chế xúc tiến đầu tư, nên địa điểm này vẫn đang sử dụng như hiện trạng đồng thời tiếp tục kêu gọi đầu tư.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- *Công ty TNHH ITV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Du lịch:*

Tình hình hoạt động: Bình thường.

Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012
Tổng giá trị tài sản	4.486.063.085	3.955.348.011
Doanh thu thuần	36.876.786.309	44.913.603.177
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	386.858.974	596.572.645
Lợi nhuận khác	(66.012.048)	(56.516.727)
Lợi nhuận trước thuế	320.846.926	540.055.918
Lợi nhuận sau thuế	196.893.707	426.357.370

- Công ty TNHH ITV Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn Nhân lực:

Tình hình hoạt động: Bình thường

Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012
Tổng giá trị tài sản	6.741.690.789	6.425.605.786
Doanh thu thuần	1.445.131.204	1.723.034.970
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	923.673.269	790.915.525
Lợi nhuận khác	0	25.498.800
Lợi nhuận trước thuế	923.673.269	816.414.325
Lợi nhuận sau thuế	686.253.065	618.922.046

- Công ty TNHH ITV Sài Gòn Kinh thương:

Tình hình hoạt động: Đang tiến hành thủ tục giải thể

Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012
Tổng giá trị tài sản	232.311.278	40.092.102
Doanh thu thuần	242.461.091	426.456.000
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(188.955.268)	(190.895.603)
Lợi nhuận khác	0	0
Lợi nhuận trước thuế	(188.955.268)	(190.895.603)
Lợi nhuận sau thuế	(188.955.268)	(190.895.603)

- Công ty CP Đầu tư Căn hộ Xanh CT - Dầu Khí:

Tình hình hoạt động: đang trong giai đoạn triển khai dự án

Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012
Tổng giá trị tài sản	9.802.153.959	9.274.610.433
Doanh thu thuần	0	0
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(292.968.885)	(47.096.020)
Lợi nhuận khác	0	0
Lợi nhuận trước thuế	(292.968.885)	(47.096.020)
Lợi nhuận sau thuế	(292.968.885)	(47.096.020)

4. Tình hình tài chính Công ty:

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	118.243.559.560	118.015.605.225	-0,19%
Doanh thu thuần	127.598.609.975	149.385.519.281	17,07%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	6.469.520.803	6.524.234.783	0,85%
Lợi nhuận khác	53.639.674	1.921.527.527	3482,29%
Lợi nhuận Cty liên kết	(87.890.665)	(14.128.806)	82,93%
Lợi nhuận trước thuế	6.435.269.812	8.431.633.504	31,02%
Lợi nhuận sau thuế	4.621.889.677	6.284.451.830	35,97%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	14%	40%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán hiện hành	1,86	1,89	
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	4,7	4,4	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	4,7	4,4	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,54	0,53	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,17	1,13	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	-	-	Không có hàng tồn kho
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,08	1,27	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
	3,62%	4,21%	

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	8,47%	11,32%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	3,91%	5,33%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	5,07%	4,37%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần			
.....			
5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	1.541 đ	2.095 đ	
6. Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2012	18.185 đ	18.507 đ	

c) *Đánh giá khả năng thanh toán:*

Công ty có khả năng thanh toán nợ rất cao: các tỷ số thanh toán hiện hành 1,89 lần, tỷ số thanh toán nhanh 4,39 lần, tỷ số thanh toán nợ ngắn hạn 4,39 lần. Các chỉ số khả năng thanh toán đều lớn hơn 1, điều này cũng đã nâng cao hệ số khả tín của công ty đối với việc vay vốn kinh doanh của các ngân hàng thương mại.

d) *Đánh giá khả năng sinh lời:*

- Các chỉ số khả năng sinh lời của Công ty trong năm 2012 như sau:
 - + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản: 5,33% so với cùng kỳ năm 2011: 3,91% tương ứng tăng 36,23%;
 - + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần: 4,21% so với cùng kỳ năm 2011 : 3,62% tương ứng tăng 16,14%%;
 - + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu: 11,32% so với cùng kỳ năm 2011: 8,47% tương ứng tăng 33,61%.

Tỷ suất sinh lời của Tài sản và Tỷ suất sinh lời của Vốn cổ phần năm 2012 đều tăng so với năm 2011. Với khả năng tự chủ về tài chính rất cao, và với các chỉ số tỷ suất lợi nhuận trên, Công ty rất dễ thuyết phục các nhà đầu tư khi công ty có nhu cầu thêm vốn để đầu tư và Công ty có thể mạnh dạn sử dụng nguồn vốn vay khi cần mở rộng kinh doanh hoặc đầu tư dự án.

5. *Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:*

STT	Thành viên	01/01/2012		31/12/2012	
		SL CP	% sở hữu	SL CP	% sở hữu
1	Nhà nước	1.530.000	51,00%	1.530.000	51,00%
2	Hội đồng quản trị	10.100	0,34%	10.100	0,34%
3	Ban kiểm soát	40.300	1,34%	40.300	1,34%

4	CB-CNV	133.867	4,46%	131.767	4,39%
5	NĐT Bên ngoài	1.285.733	42,86%	1.287.833	42,93%
5.1	- Trong nước	620.226	20,67%	622.326	20,74%
5.2	- Ngoài nước	665.507	22,18%	665.507	22,18%
	Tổng cộng	3.000.000	100,00%	3.000.000	100,00%

- Tổng số cổ phiếu phổ thông lưu hành đến ngày 31/12/2012: 3.000.000 cổ phiếu
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành đến ngày 31/12/2012: không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2011	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2012	% TH 2012 so TH 2011	% TH 2012 so KH 2012
		1	2	3	4=2/1	5=2/3
1	Tổng thu nhập	137.346	157.446	143.800	114,63%	109,49%
2	LN trước thuế	6.435	8.431	7.100	131,02%	118,75%
3	LN sau thuế	4.621	6.284	5.325	135,98%	118%

Đánh giá tình hình kinh doanh:

Qua bảng kết quả hoạt động kinh doanh công ty năm 2012, ta thấy các chỉ tiêu chủ yếu cho kế hoạch năm 2012 đều đạt chỉ tiêu đặt ra:

- Tổng thu nhập thực hiện năm 2012 là 157,4 tỷ đồng, đạt 109,49 % so với kế hoạch và bằng 114,63 % so với thực hiện 2011.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2012 là 8,4 tỷ đồng, đạt 118,75 % so với kế hoạch và bằng 131,02 % so với thực hiện năm 2011.
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2012 là 6,2 tỷ đồng, đạt 118% so với kế hoạch và bằng 135,98 % so với thực hiện năm 2011.

Trong năm 2012, các hoạt động dịch vụ chủ lực của công ty như cho thuê văn phòng nhà ở; dịch vụ du lịch; cung ứng lao động tiếp thị; xuất khẩu lao động,.. vẫn duy trì khá tốt do công ty tạo được uy tín và niềm tin đối với khách hàng, tính chuyên nghiệp của CBNV từng bước được nâng cao.

Tóm lại nhìn chung tình hình hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2012 tuy có hoàn thành kế hoạch kinh doanh do ĐHCĐ phê duyệt, nhưng chưa phát triển được các loại hình dịch vụ mới.

– Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- *Cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:*

SPSC nhận thức được hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần đòi hỏi bộ máy phải linh hoạt nên việc tái cấu trúc lại hệ thống Công ty luôn được chú trọng, chính vì vậy SPSC đã tái cấu trúc lại hệ thống Công ty theo định hướng mở rộng qui mô, hiệu quả và nâng cao nội lực cho các Công ty thành viên, trao quyền chủ động cho Ban Giám Đốc các công ty thành viên nhằm giúp các công ty hoạt động linh hoạt và có kinh nghiệm ứng phó với những biến động suy thoái của nền kinh tế, từ đó có những bước trưởng thành hơn, độc lập hơn trong công tác điều hành công ty.

Cơ cấu lại các ngành nghề sản xuất kinh doanh của công ty theo hướng tập trung đầu tư nhân lực vào các ngành nghề chiến lược và là thế mạnh của công ty bao gồm: Cung ứng lao động, đầu tư kinh doanh bất động sản, đầu tư tài chính và các ngành dịch vụ (cho thuê kho xưởng, cao ốc văn phòng cho thuê), nhằm đưa công ty phát triển vững mạnh trong tương lai.

Chính sách của SPSC là đào tạo và phát triển lực lượng cán bộ quản lý hiện có kết hợp với thu hút lực lượng cán bộ quản lý nhiều kinh nghiệm từ các công ty khác. Bằng chính sách này, SPSC đã có được một đội ngũ CBNV giàu kinh nghiệm, có trình độ chuyên môn cao.

- *Các biện pháp kiểm soát:*

Trong quá trình hoạt động, các kiểm soát viên Công ty thành viên đã làm việc tích cực, kiểm tra bám sát tình hình kinh doanh của các đơn vị thành viên để kịp thời hỗ trợ các đơn vị trong chuyên môn, nghiệp vụ, đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật.

2. *Tình hình tài chính:*

a) *Tình hình tài sản:*

- Hoạt động tài chính của Công ty qua các năm đã có bước chuyển tích cực về chất thông qua việc khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn kinh doanh. Với tình hình tài chính lành mạnh minh bạch, Công ty đã làm tốt việc bảo toàn và phát triển vốn, nâng tổng vốn chủ sở hữu (Vốn điều lệ, Quỹ Đầu tư phát triển, Quỹ Dự phòng tài chính, Lợi nhuận chưa phân phối) của Công ty đạt 55,5 tỷ đồng tăng 85% so với vốn điều lệ.
- Tổng giá trị tài sản giảm từ 118,2 tỷ đồng năm 2011 còn 118 tỷ đồng năm 2012 (giảm 0,19%).

- Nguồn vốn chủ sở hữu tăng so với năm 2011 là 1,77%, nâng nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty từ 54,5 tỷ đồng năm 2011 lên 55,5 tỷ đồng năm 2012.

b) Tình hình nợ phải trả

- Công ty làm tốt công tác quản lý tài chính, không để xảy ra việc phát sinh công nợ dây dưa khó đòi hoặc chiếm dụng vốn và hoàn thành tốt nghĩa vụ thuế với Nhà Nước.
- Các chỉ số Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn 52,95% so với cùng kỳ năm 2011: 53,86% tương ứng giảm 1,68% và Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu 116,74% so với cùng kỳ năm 2011: 112,56% tương ứng giảm 3,58%.
- Với các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản, vốn chủ sở hữu như hiện nay khả năng vay nợ để mở rộng kinh doanh hoặc đầu tư dự án của Công ty là khả quan.

3. **Kế hoạch phát triển trong năm 2013:**

a) Các chỉ tiêu kế hoạch chính:

Căn cứ kết quả kinh doanh 2012, Ban Tổng Giám Đốc đã đề xuất Hội đồng quản trị kế hoạch cho năm 2013 (kế hoạch xây dựng theo phương thức ghép số liệu giữa công ty mẹ và các công ty con).

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	TH năm 2012	KH năm 2013	% KH 2013 so với 2012
Vốn điều lệ	30.000	30.000	100%
Tổng thu nhập	157.446	150.000	95,3%
Lợi nhuận trước thuế	8.431	6.400	75,9%
Đạt tỷ lệ cổ tức/ vốn CP	15,8%	12%	
Mức chia cổ tức	16% (*)	12%	

(*)Mức cổ tức này gồm:

- 14% từ kết quả kinh doanh 2012;
- 2% được lấy từ lợi nhuận chưa chia của năm 2012 và các năm trước.

b) Mục tiêu chủ yếu cho kế hoạch:

Dựa trên những phân tích, đánh giá tình hình kinh tế nêu trên, căn cứ vào khả năng thực tế và xu hướng phát triển của thị trường, công ty đề ra mục tiêu chủ yếu cho kế hoạch năm 2013 như sau:

- Tập trung tổ chức hoàn thành các chỉ tiêu KH 2013;
- Đưa công tác bảo toàn đồng vốn lên hàng đầu; tái cấu trúc nguồn vốn.
- Mở rộng thị trường trong và ngoài nước.
- Đa dạng hóa việc khai thác nguồn vốn kinh doanh với hiệu quả cao.
- Phát huy tối đa nội lực của Công ty.
- Tăng cường quảng bá thương hiệu.
- Tiếp tục tái cấu trúc bộ máy quản trị công ty.
- Hợp tác và phát triển tốt với công ty liên kết.

c) *Biện pháp thực hiện kế hoạch 2013:*

Để thực hiện được các nhiệm vụ trên, Công ty đề ra các biện pháp chính như sau:

- Về thực hiện hoạt động kinh doanh:
 - Mở rộng các dịch vụ mà Công ty đang cung ứng như cho thuê văn phòng, nhà ở, du lịch, cung ứng lao động.
 - Nâng cao chất lượng tiếp thị và hậu mãi theo tiêu chí phục vụ khách hàng đặt ra cho các dịch vụ truyền thống.
 - Triển khai các loại dịch vụ mới để từng bước thay thế các loại dịch vụ hiệu quả đang giảm dần. Mở thêm các loại dịch vụ mới dưới các hình thức đầu tư thành lập các Công ty con, Công ty liên kết.
- Công tác tổ chức:
 - Tiếp tục củng cố và hoàn thiện bộ máy tổ chức của Công ty đủ sức hoàn thành nhiệm vụ của Công ty trong tình hình mới, cụ thể là quản lý bộ máy Công ty từ bán tập trung sang phi tập trung, tạo sự chủ động cho các đơn vị trực thuộc trong hoạt động kinh doanh. Xây dựng các phòng nghiệp vụ thành phòng chuyên sâu;
 - Nghiên cứu lập bộ phận chuyên trách marketing, quản trị tài chính trong Công ty. Cơ cấu lại chức năng của các phòng ban trong Công ty;
 - Công ty tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CB-NV và tuyển dụng mới nhân sự phục vụ cho nhu cầu phát triển ;
 - Theo dõi và giúp đỡ các Công ty con hoạt động theo mô hình mới.
- Công tác marketing:

12/10/2013

- Xây dựng thương hiệu; sản phẩm hay nhóm sản phẩm gắn liền với thương hiệu. Khai thác tối đa thị phần người nước ngoài tại TP.HCM. Không ngừng quảng bá và xây dựng thương hiệu của Công ty bằng nhiều biện pháp quảng cáo, hội chợ, PR,...;
- Cải tiến và nâng cao hiệu quả của website Công ty và các đơn vị trực thuộc đáp ứng được yêu cầu xây dựng thương hiệu và thông tin, chuẩn bị tham gia thương mại điện tử trong thời gian sắp tới.
- Công tác đầu tư:
 - Dự án 259 Điện Biên Phủ, Quận 3: Tiếp tục theo dõi việc định giá lại khu đất 259 Điện Biên Phủ và chuẩn bị thủ tục pháp lý để dự án có thể khởi công.
 - Dự án 223 Bến Bình Đông, Quận 8 và Dự án 20 Nguyễn Thị Nhỏ, Quận 5: Tiếp tục sử dụng như hiện trạng, chờ cơ hội đầu tư.
 - Hợp tác đầu tư để tạo cơ sở vật chất cho việc kinh doanh dịch vụ. Nghiên cứu triển khai các dự án khác tại các bất động sản của Công ty trên cơ sở yêu cầu của thị trường, phù hợp với chủ trương chung của thành phố. Đồng thời, nghiên cứu đầu tư vào các bất động sản khác tại thành phố cũng như các địa phương khác;
 - Triển khai nghiên cứu các loại hình dịch vụ mà thị trường đang có nhu cầu.
 - Nghiên cứu đầu tư vào các lĩnh vực dịch vụ có công nghệ cao.
- Công tác tài chính:
 - Thực hiện tốt công tác quản lý và sử dụng vốn trong kinh doanh. Trên cơ sở tận dụng nguồn vốn tự có, Công ty tích cực tạo thêm nguồn vốn thông qua các hình thức liên doanh, liên kết với các nhà đầu tư chiến lược, với các đối tác trong và ngoài nước, tận dụng các khoản tín dụng để đáp ứng nhu cầu vốn cho kinh doanh, đầu tư trong từng giai đoạn thực hiện nhiệm vụ chiến lược với chi phí sử dụng vốn hợp lý;
 - Xây dựng kế hoạch tài chính một cách khoa học nhất nhằm giải quyết các vấn đề tài chính để mang lại hiệu quả cao cho doanh nghiệp, để bảo đảm đầu tư chiều sâu, đầu tư các dịch vụ mới ;
 - Xây dựng phương án thu hút vốn để cân đối tài chính và đảm bảo nguồn vốn cho các dự án trọng điểm.
- Chương trình phát triển nguồn nhân lực:

- Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế tuyển dụng và đào tạo.
- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho CB-NV.
- Thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực: Có chế độ đãi ngộ xứng đáng, phù hợp để kích thích người lao động; đảm bảo thực hiện đầy đủ mọi quyền lợi hợp pháp cho người lao động. Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, dân chủ và phát huy tối đa năng lực CB-NV, xây dựng văn hóa Doanh nghiệp.

4. *Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:*

- Ý kiến kiểm toán: Công ty con (Công ty TNHH ITV Sài Gòn Kinh Thương) và công ty liên kết (Công ty Cổ phần Đầu tư Căn hộ Xanh CT - Dầu Khí) không thực hiện việc kiểm toán.
- Giải trình của Ban Tổng Giám đốc:
 - Công ty TNHH ITV Sài Gòn Kinh Thương do lỗi trong 3 năm nên theo Nghị quyết của HĐQT công ty đang tiến hành thủ tục giải thể và trong các năm hoạt động công ty ít phát sinh nghiệp vụ.
 - Công ty Cổ phần Đầu tư Căn hộ Xanh CT - Dầu Khí: Công ty đang trong giai đoạn triển khai dự án nên ít phát sinh các nghiệp vụ vì vậy phía đối tác đề nghị không thực hiện việc kiểm toán.

IV. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:*

Trong năm các hoạt động của Công ty nhìn chung là theo sát định hướng, kế hoạch của ĐHĐ cổ đông, chỉ đạo của HĐQT; tuy nhiên do tình hình khó khăn chung, một số hoạt động của Công ty và công ty con có kết quả thấp, hoặc chỉ hoạt động cầm chừng chờ chủ trương, chính sách mới áp dụng (SG Kinh Thương, SPSC Tour, Sàn Giao dịch BĐS-SPSC, dự án Căn hộ Xanh CT – Dầu khí).

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:*

Trong năm 2012 có thay đổi ở cấp quản lý cao nhất là TGD, được nghỉ hưu theo chế độ, tuy nhiên do sự thay đổi/ chuyển giao vào dịp cuối năm (28/12/2012), nên hoạt động của Ban TGD vẫn bình thường; TGD và các Phó TGD đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công như đại diện ủy quyền phần vốn chủ sở hữu tại các Công ty con, công ty liên kết; trực tiếp phụ trách các phòng nghiệp vụ... Nói chung Ban TGD trong năm 2012 đã thực hiện tốt nhiệm vụ.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Xây dựng KH 2013, đảm bảo được các chỉ tiêu cơ bản về bảo toàn vốn, chia cổ tức.

Xây dựng kế hoạch làm việc của các bộ phận quản trị, điều hành công ty lấy nền tảng là thực hiện xuất sắc kế hoạch kinh doanh 2013.

Tăng cường quảng bá thương hiệu;

Củng cố, làm mới và phát triển các hoạt động dịch vụ chủ yếu, thế mạnh của Công ty (cung ứng dịch vụ lao động; xuất khẩu lao động; thuê nhà, văn phòng; du lịch); nghiên cứu thâm nhập các thị trường mới, hoạt động mới (bán lẻ, dịch vụ quản lý doanh nghiệp, đại diện độc quyền,..)

Theo dõi sự chuyển giao chức danh/ công việc của TGD và hoạt động mới của TGD.

Tiếp tục theo dõi chặt chẽ, đôn đốc việc khởi công dự án 259 ĐBP;

Tăng cường tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư cho mặt bằng 223 Bến Bình Đông và các mặt bằng khác của Công ty,..

Tổ chức lại và/ hoặc chuyển đổi loại hình hoạt động của các Công ty con; tăng tính chủ động, năng động; tổ chức gọn nhẹ, hiệu quả; đảm bảo thực hiện được việc bảo toàn vốn, mang lại hiệu quả kinh tế.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	% Sở hữu CP có quyền BQ	Ghi chú
1.	Ngô Văn Ích	Chủ tịch	00,066	Chuyên trách
2.	Tạ Thái Mẫn	Thành viên	00,186	TGD Công ty
3.	Phạm Ngọc Hưng	Thành viên	16,083	Phó TGD Công ty
4.	Trần Khắc Danh	Thành viên	15,000	Không điều hành
5.	Đình Thanh Phương	Thành viên	22,183	Không điều hành

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Trong năm 2012, HĐQT đã họp tổng cộng 5 cuộc họp và 3 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản, qua đó đã ban hành 16 nghị quyết/ quyết định:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	01/2012/QĐ-HĐQT	21/6/2012	Triệu tập ĐHĐ cổ đông thường niên 2012
2.	02/2012/QĐ-HĐQT	12/7/2012	Tái bổ nhiệm TGD Tạ Thái Mẫn
3.	03/2012/QĐ-HĐQT	12/7/2012	Tái bổ nhiệm Phó TGD Phạm Ngọc Hưng
4.	04/2012/QĐ-HĐQT	12/7/2012	Miễn nhiệm KTT Trương Thị Trâm Anh
5.	05/2012/QĐ-HĐQT	12/7/2012	Bổ nhiệm KTT Huỳnh Quang Giàu
6.	06/2012/QĐ-HĐQT	12/7/2012	Nâng lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách
7.	07/2012/QĐ-HĐQT	12/7/2012	Phê duyệt định mức quỹ tiền lương 2012
8.	08/2012/QĐ-HĐQT	12/7/2012	Thanh toán (3 năm) tiền thuê nhà 28 Võ Trường Toản, Thủ Đức.
9.	09/2012/QĐ-HĐQT	12/7/2012	Chọn Công ty kiểm toán (Cty Hiệp Nhất)
10.	10/2012/QĐ-HĐQT	28/12/2012	Miễn nhiệm TGD Tạ Thái Mẫn
11.	11/2012/QĐ-HĐQT	28/12/2012	Bổ nhiệm TGD bà Nguyễn Thị Thu Hương
12.	12/2012/QĐ-HĐQT	28/12/2012	Miễn nhiệm KTT ông Huỳnh Quang Giàu
13.	13/2012/QĐ-HĐQT	28/12/2012	Bổ nhiệm KTT Lê Mạnh Hùng
14.	14/2012/QĐ-HĐQT	28/12/2012	Thay đổi người đại diện pháp luật Công ty
15.	01 /2012/NQ-HĐQT	10/01/2012	Chia cổ tức 2011
16.	02 /2012/NQ-HĐQT	01/02/2012	Tăng vốn, góp vốn, cử đại diện vốn tại Công ty CP Đầu tư Căn hộ xanh CT – Dầu khí

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành. Không có thành viên nào.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban của HĐQT.

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

Thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về Quản trị Công ty:

Ông Ngô Văn ích

Ông Tạ Thái Mẫn

Ông Phạm Ngọc Hưng

2. **Ban Kiểm soát:**

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty gồm có 3 thành viên:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	% Sở hữu CP có quyền BQ	Ghi chú
1.	Lê Minh Tuấn	Trưởng BKS	15,343	ĐD vốn NN 15%
2.	Phan Sum	Thành viên	1,00	
3.	Bùi Nguyễn Tường Anh	Thành viên	0,00	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: Hoạt động bình thường, hoàn thành nhiệm vụ.

3. **Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

a/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của các thành viên Hội đồng quản trị:

Đơn vị: VND

STT	Họ Tên	Lương, Thưởng	Thù lao	Khác	Cộng	Ghi chú
1	NGÔ VĂN ÍCH	262.515.000	64.000.000	19.600.000	346.115.000	Chủ tịch
2	TẠ THÁI MÃN	560.431.200	48.000.000	15.600.000	624.031.200	
3	PHẠM NGỌC HÙNG	415.323.400	48.000.000	15.600.000	478.923.400	
4	TRẦN KHẮC DANH	0	48.000.000	12.000.000	60.000.000	
5	ĐÌNH THANH PHƯƠNG	0	48.000.000	12.000.000	60.000.000	
	CỘNG	1.238.269.600	256.000.000	74.800.000	1.569.069.600	

b/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của các thành viên Ban Kiểm soát:

Đơn vị: VND

STT	Họ Tên	Lương, Thưởng	Thù lao	Khác	Cộng	Ghi chú
1	LÊ MINH TUẤN	0	48.000.000	12.000.000	60.000.000	Trưởng BKS
2	PHAN SUM	0	32.000.000	8.000.000	40.000.000	
3	BÙI NG TƯỜNG ANH	84.898.000	32.000.000	11.400.000	128.298.000	
	CỘNG	84.898.000	112.000.000	31.400.000	228.298.000	

c/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của các thành viên Ban Tổng giám đốc:

Đơn vị: VND

STT	Họ Tên	Lương, Thưởng	Thù lao	Khác	Cộng	Ghi chú
1	TẠ THÁI MẪN	560.431.200	48.000.000	15.600.000	624.031.200	TGD
2	PHẠM NGỌC HÙNG	415.323.400	48.000.000	15.600.000	478.923.400	P.TGD
3	ĐÀO VĂN NGOẠN	415.323.400	0	3.600.000	418.923.400	P.TGD
	CỘNG	1.391.078.000	96.000.000	34.800.000	1.521.878.000	

d. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên	01/01/2012		31/12/2012		Thay đổi
	SL CP	% VDL	SL CP	% VDL	
Ngô Văn Ích	2.000	0,07%	2.000	0,07%	0,00%
Tạ Thái Mẫn	5.600	0,19%	5.600	0,19%	0,00%
Phạm Ngọc Hưng	2.500	0,08%	2.500	0,08%	0,00%
Tổng cộng	10.100	0,34%	10.100	0,34%	0,00%

e/ Thông tin chi tiết về giao dịch cổ phiếu của thành viên Ban Kiểm soát

Thành viên	01/01/2012		31/12/2012		Thay đổi
	SL CP	% VDL	SL CP	% VDL	
Lê Minh Tuấn	10.300	0,34%	10.300	0,34%	0,00%
Phan Sum	30.000	1,00%	30.000	1,00%	0,00%
Tổng cộng	40.300	1,34%	40.300	1,34%	0,00%

f/ Thông tin chi tiết về giao dịch cổ phiếu của những người có liên quan tới Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát.

Thành viên	01/01/2012		31/12/2012		Thay đổi
	SL CP	% VDL	SL CP	% VDL	
Ng~ Thị Mỹ Liên	150.000	5,00%	150.000	5,00%	0,00%
Ngô Thống Nhất	10.200	0,34%	10.200	0,34%	0,00%
Ngô Đông Dương	50.000	1,67%	50.000	1,67%	0,00%
Tạ Thái Minh Tâm	7.000	0,23%	7.000	0,23%	0,00%
Trần Kim Nhu	5.000	0,17%	5.000	0,17%	0,00%

Phạm Ngọc Huân	800	0,03%	800	0,03%	0,00%
Tổng cộng	223.000	7,43%	223.000	7,43%	0,00%

g/ Thông tin chi tiết về cổ đông lớn (đến thời điểm 31/12/2012)

Đến thời điểm 31/12/2012 Công ty có một cổ đông lớn trong nước là Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn, là đại diện sở hữu vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần dịch vụ Dầu khí Sài Gòn; hai cổ đông lớn nước ngoài là VOF Investment Limited và ASIA VALUE INVESTMENT Ltd. và một cổ đông là cá nhân trong nước; cụ thể như sau:

A. Cổ đông lớn trong nước:

a) Tên tổ chức: TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN.

- Địa chỉ: 275 B Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 4106000275 ngày 02/11/2007
- Ngành nghề hoạt động: sản xuất, thương mại, dịch vụ, xuất nhập khẩu.
- Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty:

* Thời điểm 01/01/2012:

- Số lượng: 1.530.000 cổ phần.
- Tỷ lệ sở hữu: 51%

* Đến thời điểm 31/12/2012:

- Số lượng: 1.530.000 cổ phần.
- Tỷ lệ sở hữu: 51%

- Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có

b) Tên cổ đông: NGUYỄN THỊ MỸ LIÊN.

- Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty:

* Thời điểm 01/01/2012:

- Số lượng: 150.000 cổ phần.
- Tỷ lệ sở hữu: 5%

* Đến thời điểm 31/12/2012:

- Số lượng: 150.000 cổ phần.
- Tỷ lệ sở hữu: 5%

- Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có

B. Cổ đông lớn nước ngoài:

a) Tên tổ chức: VOF INVESTMENT LIMITED.

- Địa chỉ: Tầng 17 Toà nhà Sun Wah, 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM

- Giấy chứng nhận ĐKKD số 565720 do British Virgin Islands Registrar of Companies cấp ngày 28/10/2003.
- Ngành nghề hoạt động: Đầu tư tài chính.
- Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty:

* Thời điểm 01/01/2012:

- Số lượng: 365.507 cổ phần.
- Tỷ lệ sở hữu: 12,18 %

* Đến thời điểm 31/12/2012:

- Số lượng: 365.507 cổ phần.
- Tỷ lệ sở hữu: 12,18 %

- Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có

b) Tên tổ chức: ASIA VALUE INVESTMENT LIMITED.

- Địa chỉ: Tầng 17 Toà nhà Sun Wah, 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 565916 do British Virgin Islands Registrar of Companies cấp ngày 29/10/2003.
- Ngành nghề hoạt động: Đầu tư tài chính.
- Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty:

* Thời điểm 01/01/2012:

- Số lượng: 300.000 cổ phần.
- Tỷ lệ sở hữu: 10,00 %

* Đến thời điểm 31/12/2012:

- Số lượng: 300.000 cổ phần.
- Tỷ lệ sở hữu: 10,00 %

- Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có./.

VI. Báo cáo tài chính hợp nhất (đính kèm)

1. Ý kiến kiểm toán
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.



NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG